

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 114/2021/HS-ST
Ngày 28-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Phan Tuyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Tấn Phát;

2. Ông Võ Văn Trung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Cẩm Loan, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh.

- Đại diện VKSND thành phố Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Lê Xuân Hồng Vinh, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 99/2021/HSST ngày 07 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 110/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2021 đối với các bị cáo:

1/ Võ Thị Giao L, sinh năm 1970 tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Số 35, đường số 2, S, tổ 17, khu phố Đ, phường B, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: Cao đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Minh C (đã chết) và bà Phạm Thị T, sinh năm 1947; chồng Nguyễn Trung N, sinh năm 1966; con có 03 người lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: không có; bị cáo tại ngoại; có mặt.

2/ Nguyễn Trung N, sinh năm 1966 tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Số 35, đường số 2, S, tổ 17, khu phố Đ, phường B, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Cao đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hồng N (đã chết) và bà Nguyễn Kim T (đã chết); vợ Võ Thị Giao L, sinh năm 1970; con có 03 người lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 2004; tiền án: không có; tiền sự: Ngày 19-02-2021 bị UBND huyện B xử phạt 40.000.000 đồng về hành vi buôn bán hàng cấm là thuốc lá nhập lậu; bị cáo tại ngoại; có mặt

3/ Võ Nhất H, sinh năm 1993 tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Số C103, đường số 2, S, tổ 17, khu phố Đ, phường B, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ

văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Cao đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Thanh N, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1968; vợ con: chưa có; tiền án, tiền sự: không có; bị cáo tại ngoại; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu mua thuốc lá điều nhập lậu về bán kiếm lời, khoảng 13 giờ ngày 24-5-2021, Võ Thị Giao L điện thoại vào số thuê bao 0328.058.065 của người tên T (không biết họ tên, địa chỉ) đặt mua 1.400 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu Hero với số tiền 143.000 đồng/10 bao, 500 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu Jet với số tiền 173.000 đồng/10 bao, thỏa thuận giao nhận tại xã H, huyện C, tỉnh Tây Ninh. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, L kêu chồng là Nguyễn Trung N và cháu ruột là Võ Nhất H đi nhận thuốc lá như đã thỏa thuận, L thuê H là cháu ruột đi vận chuyển thuốc cùng N với tiền công là 700.000 đồng, H biết rõ L và N mua thuốc lá điều nhập lậu về bán lại kiếm lời nhưng vẫn đồng ý. Sau đó, H đến nhà L cùng ăn cơm và nhận của L số tiền 70.000 đồng đi đổ xăng cho xe mô tô chuẩn bị sẵn, L đưa cho N số tiền 28.670.000 đồng và tờ giấy ghi số lượng, giá tiền số thuốc lá đã đặt trước.

Khoảng 19 giờ cùng ngày, N điều khiển xe mô tô biển số 70K4-3564, H điều khiển xe mô tô biển số 70L9-2961 chở theo mỗi người 02 thùng giấy lớn để đựng thuốc lá, đi đến khu vực xã H, huyện C, tỉnh Tây Ninh. Khi đến nơi, N, H gặp 02 vợ chồng tên người tên Quý, Trinh (nghe xưng hô nên biết tên Quý, Trinh không biết họ tên cụ thể) dẫn vào nhà nhận thuốc lá được bỏ trong các túi nylon màu đen, N và H cùng nhau đếm đủ số lượng thuốc lá đã đặt, xếp vào 04 thùng giấy mang theo rồi dùng băng keo dán lại và thanh toán số tiền 28.670.000 đồng. Ngoài ra, N còn tự mua thêm 250 bao thuốc lá hiệu Bayon, hẹn lần sau đến mua thuốc sẽ thanh toán tiền không báo cho L biết; sau khi cho thuốc vào thùng giấy, N và H phụ nhau chất thuốc lên xe chở về. Lúc 22 giờ 15 phút cùng ngày, khi N và H đi đến khu vực ấp Tr, xã T, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh thì bị Công an xã T phát hiện bắt quả tang. Thu giữ 2.150 bao thuốc lá điều nhập lậu, trong đó: thu trên xe của H 1.280 bao thuốc lá gồm: 1180 bao thuốc lá hiệu Hero, 100 bao thuốc lá hiệu Jet; trên xe của N 870 bao thuốc lá gồm: 400 bao thuốc lá hiệu Jet, 250 bao thuốc lá hiệu Bayon, 220 bao thuốc lá hiệu Hero.

Ngoài ra quá trình điều tra L, N còn khai nhận ngoài lần bị bắt quả tang, từ khoảng đầu tháng 5-2021 đến ngày 20-5-2021, L và N đã mua thuốc lá điều nhập lậu hiệu Jet và Hero, tổng cộng 04 lần: Lần thứ nhất mua 300 bao thuốc lá, lần thứ 2 mua 400 bao thuốc lá, lần thứ 3 mua 500 bao thuốc lá, cả 03 lần này đều do N đi mua và chở về nhà, riêng lần thứ 04 do mua số lượng nhiều 1.460 bao, nên thuê H đi theo phụ N vận chuyển với tiền công 500.000 đồng. Tất cả số thuốc trên L và N đã bán hết.

Tại Cáo trạng số: 100/CT-VKSTPTN ngày 04-9-2021 của Viện kiểm sát

nhân dân thành phố Tây Ninh truy tố các bị cáo Võ Thị Giao L, Nguyễn Trung N, Võ Nhất H về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm b khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Thị Giao L 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng cho hưởng án treo.

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung N 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Nhất H 01 năm đến 01 năm 03 tháng cho hưởng án treo.

Về các biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 2.150 bao thuốc lá, gồm: 1.400 bao thuốc lá hiệu Hero, 500 bao thuốc lá hiệu Jet, 250 bao thuốc lá hiệu Bayon.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước chiếc xe mô tô biển số 70K4-3564 của bị cáo N và chiếc xe mô tô biển số 70L9-2961, 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy biển số 70L9-2961 tên chủ xe Lê Thị Diệu Hiền của bị cáo H; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, model: RM1172, số Imeil 135687078844544; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, model: Iphone 6 Plus, số seri F2LNC46BG5QN.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

Các bị cáo không tranh luận.

Lời sau cùng:

+ Võ Thị Giao L: Xin được hưởng sự khoan hồng, đã biết lỗi.

+ Nguyễn Trung N: Xin được hưởng sự khoan hồng, đã biết lỗi sau này chấp hành tốt không dám vi phạm.

+ Võ Nhất H: Xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: tại phiên tòa các bị cáo Võ Thị Giao L, Nguyễn Trung N, Võ Nhất H đã khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh đã truy tố, có cơ sở xác định: ngày 24-5-2021, tại ấp Thạnh Trung, xã Thạnh Tân, thành phố Tây Ninh Nguyễn Trung N, Võ Nhất H có hành vi vận chuyển 2.150 bao thuốc lá điều nhập lậu nhằm mục đích buôn bán thì bị bắt quả tang; trong đó, có 1.900 bao do Võ Thị Giao L đặt mua, 250 bao do N tự mua thêm. Xét lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án; có cơ sở kết luận các bị cáo Võ Thị Giao L, Nguyễn Trung N, Võ Nhất H phạm tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm b khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng; hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, buôn bán thuốc lá điều nhập lậu từ 1.500 bao đến dưới 3.000 bao (2.150 bao); hành vi này đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế đồng thời gây mất trật tự trị an xã hội nên cần nghiêm trị.

[4] Xét tính chất và mức độ phạm tội của từng bị cáo:

4.1. Võ Thị Giao L: là vợ của bị cáo Nguyễn Trung N, là người trực tiếp đặt mua 1.900 bao thuốc lá điều nhập lậu; sau đó, phân công cho chồng và H đi nhận thuốc lá, thanh toán tiền và vận chuyển về nhà nhằm mục đích mua bán, nên bị cáo phải chịu vai trò chính trong vụ án.

4.2. Nguyễn Trung N: là chồng của bị cáo Võ Thị Giao L, có nhân thân xấu, có một tiền sự về hành vi buôn bán hàng cấm chưa được xóa, nay lại tiếp tục phạm tội; trong vụ án này bị cáo giữ vai trò là người trực tiếp đi nhận thuốc lá, thanh toán tiền và vận chuyển về nhà nhằm mục đích mua bán, nên bị cáo phải chịu mức án ngang bằng với bị cáo L.

4.3. Võ Nhất H: được bị cáo L thuê đi vận chuyển thuốc lá cùng với N để được hưởng tiền công 700.000 đồng; mức độ phạm tội của bị cáo gây ra thấp nhất trong đồng phạm.

[5] Khi quyết định hình phạt có xem xét các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; đối với bị cáo H đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự xuất ngũ ngày 10-01-2014 và có cha cũng là bộ đội xuất ngũ nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự từ đó có cân nhắc giảm nhẹ cho các bị cáo một phần mức án.

Riêng bị cáo Võ Thị Giao L là vợ của bị cáo Nguyễn Trung N, lẽ ra phải bị xử tù giam, tuy nhiên cũng cần thấy rằng, trong vụ án này cả hai vợ chồng bị cáo đều bị kết tội, vợ chồng bị cáo có 03 con, trong đó có 01 người dưới 18 tuổi; để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật và đối chiếu với quy định tại Điều 2, 3 Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo; Hội đồng xét xử quyết định cho bị cáo L được hưởng án treo.

[6] Các biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 2.150 bao thuốc lá, gồm: 1.400 bao thuốc lá hiệu Hero, 500 bao thuốc lá hiệu Jet, 250 bao thuốc lá hiệu Bayon.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc xe mô tô biển số 70K4-3564 hiệu Magic, màu đen số máy RPTDS150FMG00131557, số khung VDNFM100AQ608761 của bị cáo N; 01 chiếc xe mô tô biển số 70L9-2961, hiệu Wave, màu đỏ, số máy VLFPD1P52FMH350007842, số khung RPDDCH2PD5A007842; 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy biển số 70L9-2961 tên chủ xe Lê Thị Diệu H của bị cáo H; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu trắng đen, model: RM1172, số Imeil 135687078844544 của bị cáo N; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, model: Iphone 6 Plus, màu vàng số seri F2LNC46BG5QN của bị cáo L dung vào việc phạm tội.

[7] Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; cả ba bị cáo, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí sơ thẩm hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Võ Thị Giao L phạm tội “Buôn bán hàng cấm”. Xử phạt bị cáo Võ Thị Giao L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 03 (ba) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Võ Thị Giao L về Ủy ban nhân phường Long Thành bắc, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh để giám sát, giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68; Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, 58 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung N phạm tội “Buôn bán hàng cấm”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

3. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38, 58 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Võ Nhất H phạm tội “Buôn bán hàng cấm”. Xử phạt bị cáo Võ Nhất H 01 (một) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

4. Các biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 2.150 bao thuốc lá, gồm: 1.400 bao thuốc lá hiệu Hero, 500 bao thuốc lá hiệu Jet, 250 bao thuốc lá hiệu Bayon.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc xe mô tô biển số 70K4-3564 hiệu Magic, màu đen số máy RPTDS150FMG00131557, số khung VDNFM100AQ608761; 01 chiếc xe mô tô biển số 70L9-2961, hiệu Wave, màu đỏ, số máy VLFPD1P52FMH350007842, số khung RPDDCH2PD5A007842; 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy biển số 70L9-2961 tên chủ xe Lê Thị Diệu H; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu trắng đen, model: RM1172, số Imeil 135687078844544; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, model: Iphone 6 Plus, màu vàng số seri F2LNC46BG5QN. (Vật chứng có các đặc điểm theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08-9-2021).

5. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; cả ba bị cáo, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí sơ thẩm hình sự.

6. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, báo cho các bên biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

7. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT.TANDTC (Vụ 1);
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- Phòng KTNV TA tỉnh;
- VKSND TPTN;
- VKSND tỉnh;
- Nhà tạm giữ;
- Đội ĐTTP. về TTATXH;
- Đội PV 06;
- Chi cục THADS. TPTN;
- Bộ phận THAHS;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp tỉnh TN;
- Bị cáo;
- Người TGTT khác;
- UBND xã phường nơi b/c cư trú;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Phan Tuyền